



MGT.0000000094



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KHOA NGÂN HÀNG - TÀI CHÍNH

Chủ biên: PGS.TS. Nguyễn Hữu Tài

GIÁO TRÌNH LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

Ế & QTKD

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
KHOA NGÂN HÀNG - TÀI CHÍNH

Chủ biên: PGS.TS. NGUYỄN HỮU TÀI

GIÁO TRÌNH
LÝ THUYẾT
TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
HÀ NỘI 2011

LỜI GIỚI THIỆU

Tài chính - tiền tệ và lý thuyết của nó là lĩnh vực vô cùng nhạy cảm. Gần hai thế kỷ trôi qua, các cuộc tranh luận về lý thuyết, bản chất và công cụ của lĩnh vực tài chính - tiền tệ cũng đã nhiều nhưng vẫn chưa đến hồi vãn. Vận dụng công cụ, mô hình, chính sách tài chính - tiền tệ luôn có vị trí xung lực ẩn nút đối với nền kinh tế quốc dân mỗi nước. Trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập, lĩnh vực tài chính - tiền tệ có khả năng tiềm ẩn biến cả khu vực thành một làng không biên giới (hình ảnh đồng EURO xuất hiện ở Châu Âu từ đầu năm 2002 đang là một ví dụ minh họa điển hình). Đồng thời lĩnh vực tài chính - tiền tệ, khi sử dụng nó rất dễ biến thành con dao hai lưỡi, và thực tế nó đã là con dao hai lưỡi rất nghiệt ngã với nhiều nước, nhiều khu vực trên thế giới (Trường hợp Argentina là một điển hình về cả hai mặt trong một thập niên của thế kỷ vừa qua).

Vậy là trong lĩnh vực tài chính - tiền tệ, vô luận là thời gian và không gian nào, người ta vẫn phải đi tìm một nền tảng lý thuyết và nguyên lý của nó khả dĩ làm cứu cánh tương thích cho phát triển và giao lưu kinh tế. Nhất là trong kinh tế thị trường hiện nay, những nguyên lý sơ đẳng về tài chính - tiền tệ dần dần phải trở thành nhu cầu bức xúc không chỉ cho các nhà hoạch định chính sách, doanh nhân, mà còn cho cả cộng đồng xã hội có liên quan đến tiết kiệm và đầu tư.

Cuốn giáo trình “Lý thuyết tài chính - tiền tệ” do Khoa Ngân hàng - Tài chính (Đại học Kinh tế Quốc dân) biên soạn lần này trong bối cảnh đất nước ta đang chuyển đổi sang kinh tế thị trường sẽ có tác dụng nhất định không chỉ cho sinh viên các ngành kinh tế

mà cho tất cả mọi người trước khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Vì nhiều lý do, cuốn sách này chỉ đề cập được trong một chừng mực nhất định những nguyên lý đại cương mang tính nhập môn trong lĩnh vực tài chính - tiền tệ. Trong tương lai, chắc chắn còn phải bổ sung thêm các dòng lý thuyết của lĩnh vực này một cách hoàn chỉnh hơn. Các tác giả của nó trong lần xuất bản này đã cố gắng hệ thống các vấn đề theo một trình tự tương đối hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu của sinh viên và người đọc. Dù sao cũng không tránh khỏi những khiếm khuyết chủ quan và khách quan, hy vọng nhiều ở sự góp ý của toàn thể sinh viên và sự chỉ giáo của người đọc.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các sinh viên và bạn đọc gần xa.

GS.TS Cao Cự Bội

Chương 1

ĐẠI CƯƠNG VỀ TÀI CHÍNH VÀ TIỀN TỆ

Tiền tệ và tài chính là những phạm trù kinh tế gắn liền với nền sản xuất và lưu thông hàng hoá. Nó có vai trò quan trọng thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế-xã hội của mỗi quốc gia cũng như trên phạm vi quốc tế; đặc biệt trong nền kinh tế thị trường - nền kinh tế được tiền tệ hoá cao độ.

Để thấy rõ vai trò đó, chương này cho phép chúng ta hiểu một cách cơ bản: Tiền tệ là gì? Tài chính là gì? Tiếp đến là nhận thức được quá trình ra đời, phát triển và các chức năng của tiền tệ, tài chính. Chương này cũng cho thấy một cách khái quát về tiền tệ hiện nay được đo lường như thế nào? Và tài chính được biểu hiện thông qua những quan hệ kinh tế chủ yếu nào?

1.1. Bản chất của tiền tệ

1.1.1. Sự ra đời của tiền tệ

Kinh tế học đã chỉ ra rằng, tiền tệ là một phạm trù kinh tế khách quan, gắn liền với sự ra đời và phát triển của nền kinh tế hàng hoá.

Khi nghiên cứu về quá trình ra đời của tiền tệ, C. Mác kết luận: “Trình bày nguồn gốc phát sinh của tiền tệ, nghĩa là phải khai triển cái biểu hiện của giá trị, biểu hiện bao hàm trong quan hệ giá trị của hàng hoá, từ hình thái ban đầu giản đơn nhất và ít thấy rõ nhất cho đến hình thái tiền tệ là hình thái mà ai nấy đều thấy” (C.Mác - Tư Bản - Quyển I, Tập I, trang 75 - Nhà xuất bản Sự thật - Hà Nội 1963)

Trong quan hệ trao đổi, hình thức giá trị được biểu hiện qua 4 hình thái:

- Hình thái giá trị giản đơn hay ngẫu nhiên.
- Hình thái giá trị toàn bộ hay mở rộng.
- Hình thái giá trị chung.
- Hình thái tiền tệ.

Từ hình thái giá trị giản đơn hay ngẫu nhiên đến hình thái tiền tệ là một quá trình lịch sử lâu dài, nhằm giải quyết các mâu thuẫn vốn có trong bản thân hàng hoá. Tiền tệ ra đời đã làm cho việc trao đổi hàng hoá, dịch vụ được dễ dàng, nhanh chóng hơn.

Nghiên cứu về lịch sử tiền tệ, các giáo sư PAUL A. SAMUELSON (Viện Dự trữ liên bang và ngân khố Mỹ) và WILLIAM D. NORDHAUS (trường Đại học Yale Mỹ) cũng kết luận rằng: “Do các xã hội có sự mua bán rộng rãi không thể vượt qua được các cản trở quá lớn của hình thức trao đổi hiện vật, nên việc sử dụng một vật trung gian làm phương tiện trao đổi được mọi người chấp nhận. Đó là tiền tệ” (Kinh tế học - Tập I, trang 332 - Viện quan hệ quốc tế Việt Nam biên dịch năm 1989).

1.1.2. Bản chất của tiền tệ

Tiền tệ là sản phẩm tất yếu của nền kinh tế hàng hoá, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình trao đổi hàng hoá, dịch vụ. Suy cho cùng, về bản chất, tiền tệ là vật ngang giá chung, làm phương tiện để trao đổi hàng hoá, dịch vụ và thanh toán các khoản nợ. Theo Frederic S.Mishkin- trường Đại học Columbia (Mỹ) thì “tiền tệ là bất cứ cái gì được chấp nhận chung trong việc thanh toán để nhận hàng hoá, dịch vụ, hoặc trong việc trả nợ”. (Kinh tế tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính của Frederic S.Mishkin- trường Đại học Columbia xuất bản năm 1992).

Tuy nhiên, để có một định nghĩa chính xác về tiền tệ là điều không đơn giản. Giáo sư Milton Spencer (trường Đại học quản lý kinh doanh Mỹ) cũng thừa nhận rằng: “Nếu bạn cho rằng, bạn hiểu

một cách chính xác tiền tệ là gì thì bạn còn giỏi hơn nhiều nhà kinh tế” (kinh tế học hiện đại - Phần III).

Đặc biệt trong điều kiện hiện nay, khi mà nền kinh tế hàng hoá phát triển cao độ và trình độ công nghệ ngân hàng hiện đại, thì câu trả lời cho tiền tệ vẫn là điều bí ẩn. Trong khi các quan niệm cổ điển cho rằng, tiền tệ là vàng, bạc hoặc là các tờ giấy bạc ngân hàng, thì các nhà kinh tế học hiện đại còn cho rằng: kỳ phiếu, hối phiếu, séc...cũng là tiền tệ. Giáo sư, tiến sĩ người Anh A.C.L.DAY đã kết luận: “từ những thập kỷ đầu tiên của thế kỷ này, nhiều dạng tiền tệ đã là những hình thái của tài sản thực sự, chủ yếu là vàng và bạc. Nhưng thời kỳ đó đã qua rồi và toàn bộ tiền tệ đang sử dụng trong các nền kinh tế hiện đại đều là những trái quyền” (Kinh tế tiền tệ, trang 10, LICOSAXUBA Hà Nội biên dịch 1989).

1.2. Chức năng của tiền tệ

1.2.1. Đơn vị đo lường giá trị

Tiền tệ là đơn vị đo lường giá trị, nghĩa là nó được dùng để đo lường giá trị các hàng hoá, dịch vụ trước khi thực hiện trao đổi. Người ta đo giá trị của hàng hoá và dịch vụ bằng tiền giống như người ta đo trọng lượng của một vật bằng kilôgam, đo chiều dài một vật bằng mét. Để thấy được vì sao chức năng này quan trọng, chúng ta hãy so sánh quá trình trao đổi hiện vật với trao đổi hàng hoá có tiền làm môi giới trung gian.

Trong quá trình trao đổi trực tiếp, có 3 mặt hàng đưa ra trao đổi: A, B, C thì chúng ta chỉ cần biết 3 giá để có thể trao đổi các hàng hoá này với nhau. Đó là:

- Giá của hàng hoá A được tính bằng bao nhiêu hàng hoá B.
- Giá của hàng hoá A được tính bằng bao nhiêu hàng hoá C.
- Giá của hàng hoá C được tính bằng bao nhiêu hàng hoá B.

Tương tự, nếu có 10 mặt hàng đưa ra trao đổi, chúng ta phải cần biết 45 giá để có thể trao đổi hàng này lấy một hàng hoá khác, với 100 mặt hàng chúng ta cần tới 4.950 giá, và với 1.000 mặt hàng thì chúng ta cần biết 499.500 giá (theo công thức tổng quát tính số cặp khi có N phân tử $= N(N-1)/2$).

Nếu nền kinh tế có tiền tệ làm môi giới, thì người ta định giá bằng đơn vị tiền tệ cho tất cả các hàng hoá đem trao đổi trên thị trường. Do vậy, có bao nhiêu hàng hoá đưa ra trao đổi thì có bấy nhiêu giá cả. Có nghĩa là, nếu có 3 hàng hoá đưa ra trao đổi thì có 3 giá, có 10 hàng hoá trao đổi thì có 10 giá, có 1000 hàng hoá trao đổi thì có 1000 giá. Vậy là, việc dùng tiền làm đơn vị đánh giá sẽ thuận lợi rất nhiều cho quá trình trao đổi hàng hoá, giảm được chi phí trong trao đổi do giảm được số giá cần xem xét.

Số lượng giá trong một nền kinh tế hiện vật ứng với số lượng giá trong nền kinh tế tiền tệ.

Số mặt hàng trao đổi	Số lượng giá trong nền kinh tế hiện vật	Số lượng giá trong nền kinh tế tiền tệ
3	3	3
10	45	10
100	4.950	100
1000	499.500	1000
10.000	49.995.000	10.000

1.2.2. Phương tiện trao đổi

Trong nền kinh tế, tiền tệ làm phương tiện trao đổi khi nó được dùng để mua bán hàng hoá, dịch vụ, hoặc thanh toán các khoản nợ cả trong và ngoài nước. Việc dùng tiền làm phương tiện trao đổi đã nâng cao hiệu quả hoạt động của nền kinh tế, bởi nó đã tiết kiệm